TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:122/2018/HS-ST
Ngày: 06/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà: Bà Triệu Thúy Hà**.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Mai;
2/Bà Hoàng Thị Lợi.
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Lê Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/QĐST-HS ngày 30/7/2018, và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2018/QĐST-HPT ngày 15/8/2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thị Hương L, sinh năm 1974; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khê N, Nguyên K, A, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn M; Con bà: Lê Thị X; Chồng: Lê Đình D, sinh năm: 1971; Bị cáo có 02 con: Con thứ nhất: Ngô Phương A, sinh năm: 2004, Con thứ hai: Ngô Thanh T, sinh năm: 2010

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

- Ngày 22/6/2000, Tòa án nhân dân tối cao tuyên phạt 7 năm tù giam về tội Chứa mãi dâm (Bản án số 1088/HSPT ngày 22/6/2000). Ngô Thị Hương L được miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm và tiền phạt theo quyết định số 34/2011/QĐ MTHA của Tòa án nhân dân huyện A. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2002. Bị cáo được đặc xá ra tù trước thời hạn theo Giấy chứng nhận đặc xá số 645/GCN ngày 31/8/2002.

Bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ C an huyện A từ ngày 28/3/2018.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; (Có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội.

<u>Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:</u> Bà Nguyễn Thị A-Chủ đại lý bia hơi Trường An; Địa chỉ: Khối 8, thị trấn Phù L, Sóc S, Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

<u>Người làm chứng:</u>

- Đỗ Đình H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn Vình Q, xã Liễn S, huyện Lập T, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Xóm T, xã Phù L, huyện Sóc S, TP Hà Nội.

-Chị Đào Hồng V, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn Khê N, xã Nguyên K, huyện A, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Các anh Nguyễn Văn C , Đỗ Đình H , anh Nguyễn Việt T đều là nhân viên giao bán bia hơi của đại lý bia hơi Trường An ở khối 8, Phù L, Sóc S, Hà Nội do bà Nguyễn Thị An làm chủ.

Khoảng 16h30’ ngày 10/9/2016, anh C điều khiển xe ô tô chở anh H và anh T mang bia đến bán cho bị can Ngô Thị Hương L là chủ quán bia “Hương L” nằm ở mặt đường Lê Hữu Tựu thuộc thôn Khê N, Nguyên K, A. Khi đến gặp bị can L, anh T hỏi “có lấy bia không” thì bị can L đồng ý và bảo “lấy một bom”. Anh T xuống xe đi vào trong quán lấy vỏ bom bia cũ đã hết mang ra xe, anh H hạ bom bia mới xuống xe, lăn vào trong quán và để vào tủ bảo ôn. Anh T bảo L trả tiền bom bia mới với giá là 650.000 đồng nhưng bị can L xin khất nợ. Anh T không đồng ý cho nợ liền bị L chửi. Thấy vậy, anh C xuống xe đi vào quán nói với L là chủ đại lý quy định không cho khách nợ tiền và yêu cầu bị can L trả tiền. Bị can L vẫn xin khất và bảo “sẽ trả tiền cho chủ đại lý sau”. Anh C kiên quyết không đồng ý và bảo anh T, anh H vào lấy lại bom bia mới giao để mang về. Anh T và anh H tiến về chỗ tủ bảo ôn định lấy bom bia ra thì bị can L chạy vào bếp lấy 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) ra rồi chửi anh C, không cho anh C lấy bom bia mang đi. Thấy vậy anh C, anh T và anh H không vào lấy bom bia nữa, bị cáo L vào bếp cất dao rồi quay ra khu vực ngoài vỉa hè trước cửa quán tiếp tục chửi nhau với anh C. Khi đó, bị cáo L dùng điện thoại số thuê bao 0974499395 gọi điện cho một người (chưa rõ nhân thân) và nói “Về quán ngay có thằng đang chửi mẹ”.

Khoảng 10’ sau, có 02 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân) đi trên xe máy SH màu đen (không rõ biển kiểm soát), cầm theo gạch đến dừng trước cửa quán, xuống xe đi đến và hỏi bị can L “thằng nào chửi mẹ”, bị can L chỉ tay về phía anh C đang đứng. Hai nam thanh niên liền cầm gạch xông tới ném nhưng anh C tránh được và dùng tay tát lại vào mặt của một trong hai nam thanh niên đó. Lúc này có một nam thanh niên (không rõ nhân thân) đi xe máy Wave (không rõ biển kiểm soát) đến và cùng với 02 nam thanh niên đi xe SH nhặt gạch, đá ở vỉa hè đuổi theo ném, anh C tránh được và bỏ chạy xuống dưới lòng đường. Ba nam thanh niên tiếp tục nhặt gạch,

đá và đuổi theo ném anh C. Lúc này, bị can L cũng vào quán lấy một thanh gỗ hình hộp chữ nhật, dài khoảng 1m, rộng 6cm, dày khoảng 2 cm chạy ra cùng với 3 nam thanh niên dồn đuổi đánh anh C lên trên vỉa hè đoạn trước cửa nhà chị Đào Hồng V (sinh năm 1975) cách quán "Hương L" khoảng 6,0 mét. Anh C bị một viên gạch ném trú ng vào bụng nhưng vẫn tiếp tục bỏ chạy. Bị can L xông vào dùng gậy vụt 02 phát vào người anh C, phát thứ nhất trúng bả vai trái của anh C, phát thứ hai vụt trúng đầu anh C. Sau đó C dùng tay gạt gậy ra làm cho chiếc gậy bị tuột khỏi tay L rơi xuống đất, bị can L bỏ đi về quán. Anh C tiếp tục bị 3 nam thanh niên dùng gạch, đá ném, dùng chiếc gậy của bị can L làm rơi xông vào ném, đập. Anh C bị một viên gạch, đá ném trúng thái dương bên trái làm chảy máu, bị choáng và gục ngã xuống đất. Đúng lúc này, chị Đào Hồng Vân ở trong nhà nghe Tg ồn ào ngoài đường, chạy ra thì thấy anh C bị đánh ngã liền chạy ra hô hoán can ngăn thì 03 nam thanh niên thôi không đánh anh C nữa và quay lại quán lấy xe máy bỏ đi. Chị Vân đưa anh C vào trong nhà mình sơ cứu, sau đó được anh T, anh H đưa đến Bệnh viện Bắc Thăng Long rồi chuyển sang Bệnh viện Việt Đức cấp cứu, điều trị. Quá trình anh C bị đánh, anh T và anh H sợ nên chỉ đứng nhìn không ai dám vào can ngăn.

Cùng ngày, bà Ngô Thị H (sinh năm 1960; mẹ anh C) đến C an huyện A trình báo sự việc.

Theo Giấy chứng thương số 3357/16 và trích sao bệnh án số 3356/16 ngày 22/9/2016 của Bệnh viện Việt Đức xác định thương tích của anh Nguyễn Văn C như sau: Vết thương vùng trán thái dương trái kích thước 5cm; tụ khí, máu ngoài màng cứng vùng trán trái; Vài ổ nhỏ đụng dập và chảy máu nhu mô thùy trán trái; Vỡ lún xương sọ vùng trán thái dương trái.

Ngày 29/9/2018, Cơ quan điều tra C an huyện A đã có quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích đối với anh Nguyễn Văn C. Tại bản kết luận giám định pháp y số 664/ TTPY của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận anh Nguyễn Văn C bị tổn hại 47% sức khoẻ. Tổn thương gồm: sẹo vết thương, vết mổ, khuyết sọ vùng trán thái dương trái (kích thước khoảng 2cm x 2cm) là, ổ tổn thương nhu mô não. Nhiều khả năng thương tích do vật tày và vật tày có cạnh gây nên. Sau khi sự việc xảy ra, anh C có lời khai đề nghị cơ quan điều tra xử lý đối tượng gây thương tích cho anh theo quy định pháp luật.

Đối với 03 đối tượng đã cùng bị can L đánh anh C bị thương, L khai trong đó chỉ biết đối tượng Nguyễn Văn L là người L đã gọi đến để đánh anh C. Bị can L khai gặp và quen biết L tại thành phố Thái Nguyên, L chỉ biết tên là Nguyễn Văn L, sinh năm 1992, nhà ở Thuận T, Phổ Y, Thái Nguyên. Cơ quan điều tra đã T hành điều tra xác minh tại C an xã Thuận T nhưng không xác định được nhân thân Nguyễn Văn L. Hai đối tượng còn lại L không quen biết, tài liệu điều tra không xác định được rõ nhân thân, lai lịch. Do đó không có căn cứ để xử lý L và 02 đối tượng trên.

Quá trình điều tra xác định vào khoảng thời gian xảy ra vụ án bị can L dùng điện thoại số thuê bao 0974499395 để gọi người đến đánh anh C. Kết quả xác minh xác định chủ thuê bao số điện thoại 01672990222 mà bị can L đã gọi đi là Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1990 là cháu ruột gọi bị can L là dì). Cơ quan điều tra T hành triệu tập T nhưng T

không có mặt tại địa phương lên chưa ghi được lời khai. Bị can L không khai nhận việc gọi T đến để đánh anh C. T hành cho anh C nhận dạng qua ảnh, anh C không xác định được T có phải là 1 trong 3 nam thanh niên đã đánh anh C hay không. Anh T và anh H do không xác định được đặc điểm nhận dạng của các đối tượng đã đánh anh C nên Cơ quan điều tra không T hành tổ chức cho anh T và anh H nhận dạng T. Do đó, chưa có căn cứ xác định T liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra quyết định tách rút tài liệu để điều tra xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Thị Hương L khai nhận hành vi đánh gây thương tích cho anh C phù hợp tài liệu điều tra thu thập được nhưng không khai nhận việc lôi kéo các đối tượng khác đến để đánh anh C và có dấu hiệu bao che cho các đối tượng này.

Đối với chiếc gậy gỗ L sử dụng đánh gây thương tích cho anh C: L khai sau khi sử dụng L vứt ở bồn cây trước cửa quán, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm đối với vật chứng trên nhưng chưa thu giữ được. Nguồn gốc chiếc gậy theo lời khai của L là đồ dùng trong quán của L.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn C yêu cầu bị can L bồi thường số tiền 86.000.000 đồng (gồm chi phí Viện phí, khám chữa bệnh, tiền thuốc – có hoá đơn, tiền mất thu nhập trong một tháng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong một tháng, tiền tổn thất tinh thần).

Quá trình điều tra bị can và gia đình đã bồi thường cho anh C số tiền 86.000.000đ. Anh C đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can L.

- Ngày 10/9/2017, quá trình truy tìm vật chứng tại hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ 01 hòn đá màu xám, kích thước (10 x 05)cm nghi là vật chứng ba nam thanh niên dùng để đánh anh C. Quá trình điều tra vụ án không chứng minh được có phải hòn đá các đối tượng sử dụng để đánh anh C hay không nên chuyển TAND huyện A giải quyết theo thẩm quyền.

Hành vi của Ngô Thị Hương L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của C dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải xử lý bị can trước pháp luật để giáo dục đối với các bị can và phòng ngừa tội phạm chung.

Hành vi phạm tội của bị can thực hiện trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực, căn cứ Nghị quyết số 41/2017QH quy định về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015 xác định tội Cố ý gây thương tích quy định tại điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 so với tội Cố ý gây thương tích quy định tại điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nặng hơn, nên cần truy tố bị can theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 109/CT-VKSĐA ngày 05 tháng 7 năm 2018của Viện kiểm sát nhân dân quận huyện A quyết định truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 16h30' ngày 10/9/2016, anh C điều khiển xe ô tô chở anh H và anh T mang bia đến

bán cho bị can Ngô Thị Hương L là chủ quán bia "Hương L" nằm ở mặt đường Lê Hữu T thuộc thôn Khê N, Nguyên K, A bị cáo cùng Luân và một số người khác đã có hành vi đánh đập gây thương tích cho anh C tỉ lệ 47%.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ quyền C tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX :

- Áp dụng c Khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt Ngô Thị Hương L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam.
- Hình phạt bổ sung : Do bị cáo đang tạm giam, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo
- Biện pháp tư pháp: Không
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, 106 BLTTHS :

Tịch thu tiêu hủy: 01 cục đã màu xám.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan T hành tố tụng của huyện A thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Thị Hương L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, Người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án cùng các thu được tại hiện trường vụ án thể hiện, bị cáo L đã dùng 01 gậy gỗ hộp có kích thước 01m X 6cm x 2 cm đánh vào người anh C gây thương tích 47% cho anh. Bị cáo và anh C đều không có ý kiến gì về Bản kết luận giám định pháp y thương tích đối với anh C. Đây là vụ đồng phạm giản đơn, bị cáo L đã gọi điện thoại đồng phạm đến đánh đập gây thương tích cho anh C, tuy nhiên bị cáo có dấu hiệu bao che cho các đối tượng này nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về thương tích đã gây ra cho anh C.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của C dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải xử lý bị cáo trước pháp luật để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo nhận thức được điều này, song do thiếu kiềm chế, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm hạn chế các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện A.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhận thân xấu. Ngày 22/6/2000, Tòa án nhân dân tối cao tuyên phạt 7 năm tù giam về tội Chứa mãi dâm (Bản án số 1088/HSPT ngày 22/6/2000).. Ngô Thị Hương L được miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm và tiền phạt theo quyết định số 34/2011/QĐ MTHA của TAND huyện A. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2002. Bị cáo được đặc xá tha tù trước thời hạn theo Giấy chứng nhận số 645/GCN ngày 31/8/2002.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại theo Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bố đẻ bị cáo ông Ngô Văn Mừng có C với cách mạng (được tặng Huân chương kháng cH chống Mỹ cứu nước hạng 3). Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (Khoản 2 Điều 51-BLHS).

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không.

[8] Cần áp dụng Điều 47 - Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiêu hủy 01 cục đá màu xám kích thước 10X5cm (Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015; Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14.

+ Áp dụng Điều 47, Điều 106, Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Hương L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Ngô Thị Hương L 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2018.

Tiêu hủy 01 cục đá màu xám kích thước 10X5cm (Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

Bị cáo Ngô Thị Hương L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã Nguyên Khê;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Thúy Hà

AATLKhê NNguyên KA**L**CAAC